

## Xếp hạng và Triển vọng

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

Xếp hạng tổ chức  
phát hành dài hạn **A+**

Triển vọng **Ổn định**

## Liên hệ

**Nguyễn Đức Huy, CFA**

Chuyên viên phân tích  
[huy.nguyen@visrating.com](mailto:huy.nguyen@visrating.com)

**Phan Duy Hưng, CFA, MBA**

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp  
[hung.phan@visrating.com](mailto:hung.phan@visrating.com)

**Phan Thị Vân Anh, MSc**

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp  
[vananh.phan@visrating.com](mailto:vananh.phan@visrating.com)

**Simon Chen, CFA**

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và  
Nghiên cứu  
[simon.chen@visrating.com](mailto:simon.chen@visrating.com)

**CHÚ Ý:** Báo cáo nghiên cứu này giải thích cơ sở xếp hạng chi tiết và quan điểm tín nhiệm của chúng tôi, đồng thời không công bố bất kỳ hành động xếp hạng nào. Để biết thêm thông tin về hành động xếp hạng, hãy tham khảo báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm được phát hành trên trang web của chúng tôi.

[Tham khảo xếp hạng  
của chúng tôi](#)

© 2025 Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín  
nhiệm Đầu tư Việt Nam.  
Đã đăng ký bản quyền.

## Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

### Tóm tắt

Mức xếp hạng tổ chức phát hành dài hạn A+ của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) phản ánh năng lực độc lập ở mức trên trung bình, và kỳ vọng của chúng tôi về khả năng hỗ trợ ở mức cao của công ty liên kết và hỗ trợ ở mức thấp của Chính phủ trong thời điểm cần thiết. Đánh giá năng lực độc lập của MBS thể hiện khả năng sinh lời, nguồn vốn và thanh khoản trên trung bình ngành cũng như khẩu vị rủi ro và đòn bẩy ở mức trung bình so với các công ty cùng nhóm.

MBS được sở hữu 76.35% bởi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBB), một ngân hàng thương mại lớn tại Việt Nam. Trong số các công ty con của MBB, MBS luôn đóng góp lớn nhất vào lợi nhuận của tập đoàn. Kể từ khi thành lập vào năm 2000, MBS đã cùng MBB khai thác mạng lưới chi nhánh rộng khắp và mạng lưới khách hàng của MBB để mở rộng các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Hiện tại, MBS nằm trong top 10 công ty chứng khoán lớn nhất Việt Nam theo tổng tài sản và luôn nằm trong top 10 thị phần môi giới chứng khoán trong những năm vừa qua.

Khả năng sinh lời của MBS ở mức trên trung bình phản ánh tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân (ROAA) cao hơn so với các công ty cùng nhóm và mức biến động lợi nhuận thấp hơn trung bình ngành nhờ cơ cấu thu nhập đa dạng. Chúng tôi kỳ vọng ROAA của MBS sẽ cải thiện trong 12–18 tháng tới nhờ tăng trưởng cho vay kỳ quỹ trong bối cảnh thị trường tích cực và kế hoạch tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất cao hơn. Kế hoạch tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp phản ánh khẩu vị rủi ro ở mức trung bình của công ty. Theo ban lãnh đạo, MBS sẽ áp dụng các tiêu chuẩn lựa chọn khách hàng nghiêm ngặt đối với hoạt động tư vấn và đầu tư trái phiếu khi công ty mở rộng mảng đầu tư công cụ tài chính trong 12–18 tháng tới.

Nguồn vốn và thanh khoản của MBS ở mức trên trung bình, phản ánh quy mô tài sản thanh khoản lớn để đáp ứng các nghĩa vụ nợ ngắn hạn, cơ cấu nguồn vốn đa dạng, cùng với lịch sử huy động vốn trong nước và quốc tế. Trong khi, tỷ lệ đòn bẩy ở mức trung bình của công ty phản ánh việc sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn cao hơn so với các công ty cùng nhóm để đáp ứng tăng trưởng tổng tài sản, cũng như mức tăng vốn thấp hơn. Chúng tôi kỳ vọng đòn bẩy của MBS sẽ duy trì ổn định trong 12-18 tháng tới, nhờ vào khả năng sinh lời cải thiện và lợi nhuận giữ lại sẽ hỗ trợ tăng trưởng tài sản hàng năm ở mức 15%.

Xếp hạng tổ chức phát hành của MBS có tính đến sự hỗ trợ từ ngân hàng mẹ. Với vai trò một công ty thành viên chủ chốt, chúng tôi đánh giá khả năng MBS nhận được sự hỗ trợ từ MBB ở mức cao. Điều này được củng cố bởi tỷ lệ sở hữu đáng kể của MBB tại MBS, tầm quan trọng chiến lược của MBS đối với MBB, chia sẻ về thương hiệu giữa MBB và MBS, cũng như mức độ tích hợp cao trong quá trình xây dựng kế hoạch chiến lược và triển khai giữa hai bên. Chúng tôi nhận định MBB có năng lực cao để có thể hỗ trợ cho hoạt động của các công ty con chủ chốt.

### Triển vọng

» Triển vọng đối với xếp hạng tổ chức phát hành dài hạn của MBS là ổn định, phản ánh quan điểm của chúng tôi rằng hồ sơ tín nhiệm của công ty sẽ duy trì ổn định trong 12-18 tháng tới.

### Tóm tắt các yếu tố chính

	EW	VW	W	BA	AV	AA	S	VS
<b>Đánh giá Độc lập</b>						▲		
Khẩu vị rủi ro					▲			
Đòn bẩy					▲			
Khả năng sinh lời						▲		
Nguồn vốn và Thanh khoản						▲		
	Thấp	Trung bình		Cao		Rất cao		Cực kỳ cao
<b>Hỗ trợ từ Công ty liên kết</b>					▲			
<b>Hỗ trợ từ Chính phủ</b>	▲							

Nguồn: VIS Rating

Ghi chú: EW- Cực Kỳ Yếu, VW- Rất Yếu, W- Yếu, BA- Dưới Trung Bình, AV- Trung Bình, AA- Trên Trung Bình, S- Mạnh, VS- Rất Mạnh

Các yếu tố có thể dẫn đến việc nâng bậc xếp hạng

» Mức xếp hạng A+ của MBS có thể được nâng lên nếu (1) công ty tăng thêm vốn mới để tăng cường bộ đệm hấp thụ rủi ro, ví dụ như tỷ lệ đòn bẩy được duy trì ổn định dưới 2.3 lần, hoặc (2) năng lực tín nhiệm độc lập của MBB được cải thiện đáng kể, qua đó nâng cao khả năng hỗ trợ cho hoạt động của MBS khi cần thiết.

Các yếu tố có thể dẫn đến việc hạ bậc xếp hạng

» Mức xếp hạng A+ của MBS có thể bị hạ nếu (1) công ty gia tăng đáng kể việc nắm giữ các tài sản có rủi ro cao, làm tăng khả năng thua lỗ trên bảng cân đối kế toán và khiến bộ đệm hấp thụ tổn thất của công ty suy giảm nghiêm trọng; hoặc (2) công ty dễ bị tổn thương hơn trước rủi ro thanh khoản, ví dụ, tài sản thanh khoản giảm đáng kể và có thể không đủ để bù đắp các nghĩa vụ thanh toán ngắn hạn của công ty; hoặc (3) chúng tôi đánh giá rằng năng lực hoặc mức độ sẵn sàng hỗ trợ của MBB cho hoạt động kinh doanh của công ty con suy giảm đáng kể.

Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu

Hình 1  
Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (Báo cáo tài chính)

(Tỷ đồng)	1Q2025	2024	2023	2022	Trung bình 3 năm
Tổng tài sản	22,409	22,132	15,325	10,641	16,033
Tổng vốn chủ sở hữu	7,179	6,909	5,038	4,485	5,477
Lợi nhuận sau thuế	269	744	584	514	614
Khẩu vị rủi ro <sup>1</sup> (%)	7%	14%	10%	11%	12%
Tỷ lệ đòn bẩy <sup>2</sup>	3.1	3.2	3.1	2.4	2.9
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (%)	4.8%	4.0%	4.5%	4.7%	4.4%
Hệ số biến động của thu nhập trước thuế <sup>3</sup> (%)	31%	33%	41%	54%	43%
Tỷ lệ thanh khoản <sup>4</sup> (%)	97%	97%	86%	104%	96%

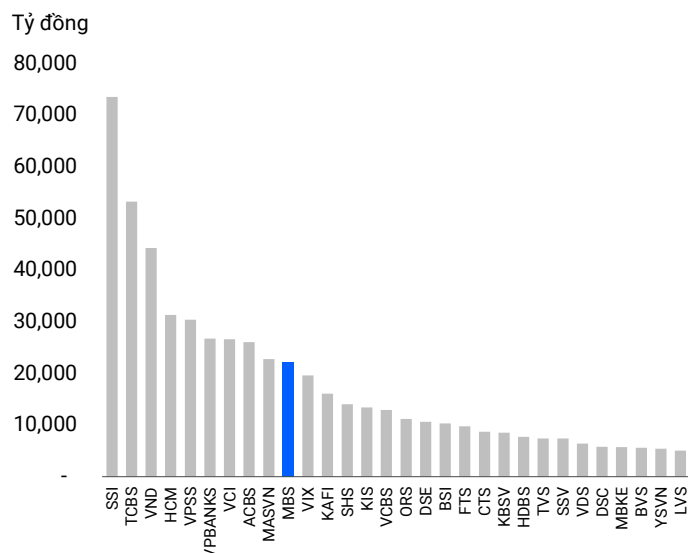
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating  
(1) Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản có rủi ro cao bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, nợ cho vay ký quỹ quá hạn (nếu có) và các khoản phải thu, và các rủi ro ngoại bảng chia cho tổng tài sản hữu hình  
(2) Tỷ lệ đòn bẩy được tính bằng tài sản hữu hình của một công ty và các rủi ro ngoại bảng chia cho vốn chủ sở hữu chung hữu hình của công ty  
(3) Hệ số biến động của thu nhập trước thuế là độ lệch chuẩn của thu nhập trước thuế chia cho bình quân thu nhập trước thuế  
(4) Tỷ lệ thanh khoản được tính bằng dòng tiền thanh khoản vào chia dòng tiền thanh khoản ra

Hồ sơ doanh nghiệp

**Lịch sử hình thành:** Kể từ khi thành lập vào năm 2000, MBS đã cùng MBB khai thác mạng lưới chi nhánh rộng khắp và mạng lưới khách hàng của MBB để mở rộng các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Hiện tại, MBS nằm trong Top 10 công ty chứng khoán lớn nhất Việt Nam theo tổng tài sản và luôn nằm trong top 10 thị phần môi giới chứng khoán trong những năm vừa qua. Các mảng kinh doanh cốt lõi của công ty gồm môi giới chứng khoán (đóng góp 6.5% thu nhập hoạt động năm 2024), cho vay ký quỹ (59.2%) và các hoạt động đầu tư công cụ tài chính (30.8%). Tương tự các công ty chứng khoán lớn khác tại Việt Nam, MBS đã mở rộng hoạt động đầu tư công cụ tài chính như trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi trong những năm gần đây, tập trung vào tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, và phân phối trái phiếu.

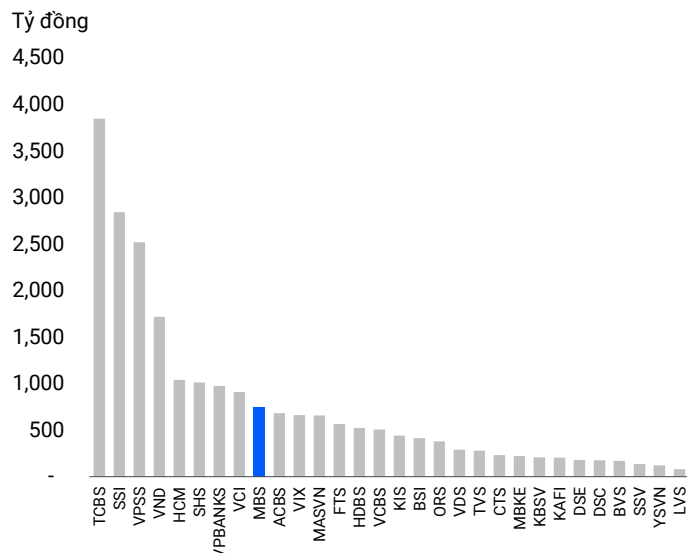
**Cơ cấu sở hữu:** Tính đến 31 tháng 12 năm 2024, MBS được sở hữu 76.35% bởi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBB), một ngân hàng thương mại lớn tại Việt Nam.

**Thị phần và mạng lưới:** Tính đến 31 tháng 12 năm 2024, MBS nằm trong top 10 các công ty chứng khoán lớn nhất tại Việt Nam (Hình 2) với tổng tài sản đạt trên 22 nghìn tỷ đồng và đứng thứ 9 về lợi nhuận trước thuế tính tại cuối năm 2024 (Hình 3). Công ty cũng có mạng lưới chi nhánh rộng khắp cả nước, bao gồm 1 trụ sở chính và 6 chi nhánh.

**Hình 2****MBS xếp thứ 10 về tổng tài sản trong số các công ty chứng khoán tính đến cuối năm 2024**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các công ty

**Hình 3****MBS xếp thứ 9 về lợi nhuận trước thuế trong số các công ty chứng khoán tính đến cuối năm 2024**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các công ty

**Chiến lược:** Từ 2022 đến 2026, MBS đặt mục tiêu trở thành công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, cung cấp nền tảng và dịch vụ tư vấn tốt nhất, đồng thời lọt vào top 3 về hiệu quả hoạt động và top 5 về thị phần môi giới. Để đạt được mục tiêu này, MBS đang đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin đạt tiêu chuẩn quốc tế, thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực như môi giới và marketing, cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ để củng cố uy tín thị trường.

**Sản phẩm, dịch vụ chính:** MBS cung cấp nhiều dịch vụ đa dạng, bao gồm môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ, đầu tư và tư vấn trái phiếu, dịch vụ ngân hàng đầu tư, chứng quyền có bảo đảm (CW) và quỹ ETF, báo cáo phân tích, cùng các dịch vụ chứng khoán khác.

**Phân khúc khách hàng chính:** Công ty đặc biệt tập trung vào phân khúc bán lẻ, với gần 640 nghìn tài khoản môi giới tính đến năm 2024. Ngoài ra, MBS cung cấp dịch vụ tư vấn trái phiếu cho khách hàng doanh nghiệp, với tổng giá trị phát hành đạt gần 91 nghìn tỷ đồng trong 5 năm qua, chủ yếu đến từ ngành ngân hàng, bất động sản và năng lượng.

## Chi Tiết Cơ Sở Đánh Giá

### KHẨU VỊ RỦI RO

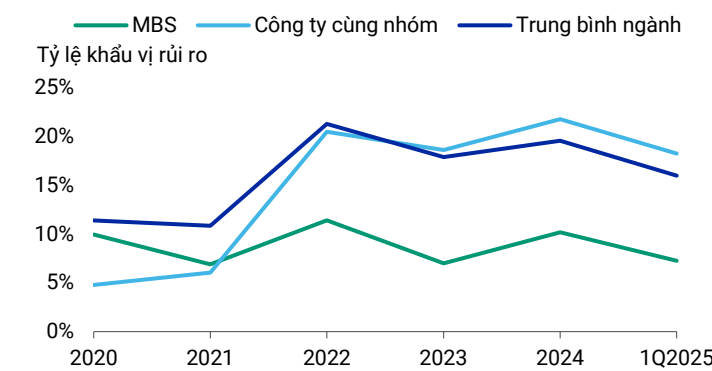
Chúng tôi đánh giá khẩu vị rủi ro của MBS ở mức ‘Trung Bình’, xét đến kế hoạch tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của công ty. Đánh giá của chúng tôi cũng dựa trên lịch sử MBS nắm giữ trái phiếu của một số doanh nghiệp bất động sản và năng lượng có tỷ lệ đòn bẩy cao và gặp khó khăn về dòng tiền.

#### Quy mô tài sản có rủi ro cao thấp hơn các công ty cùng ngành

MBS luôn duy trì quy mô tài sản có rủi ro – bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, nợ vay ký quỹ quá hạn (nếu có) và nghĩa vụ mua lại trái phiếu – ở mức thấp hơn so với các công ty cùng ngành (Hình 4). Chỉ khoảng 6% tổng tài sản của công ty được đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phi tài chính, thấp hơn mức trung bình ngành là 16%. Mảng kinh doanh chính của công ty là cho vay ký quỹ chiếm chủ yếu trong cơ cấu tài sản. Ngoài ra, một phần lớn khác được phân bổ cho các loại tài sản rủi ro thấp như tiền gửi có kỳ hạn (TD), chứng chỉ tiền gửi (CD) và trái phiếu Chính phủ liên quan tới hoạt động kinh doanh nguồn vốn (Hình 5).

Hình 4

Quy mô tài sản có rủi ro thấp hơn ngành

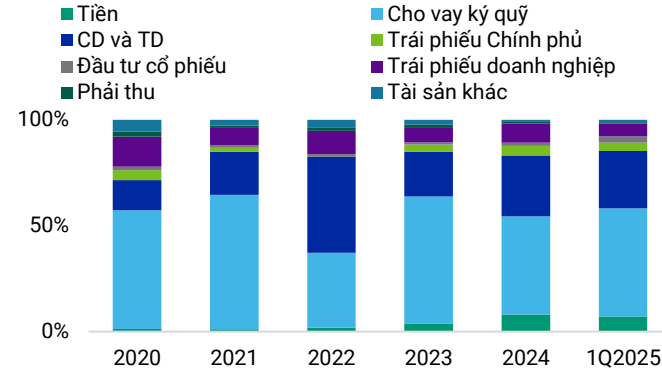


Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Ghi chú: Các công ty cùng ngành bao gồm các công ty chứng khoán lớn

Hình 5

Cho vay ký quỹ và tài sản thanh khoản chiếm phần lớn tổng tài sản của MBS



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Trong những năm gần đây, danh mục trái phiếu doanh nghiệp của MBS chủ yếu bao gồm trái phiếu do các công ty bất động sản và năng lượng phát hành, đến từ việc tận dụng tập khách hàng doanh nghiệp của ngân hàng mẹ để cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành. Chúng tôi nhận thấy rằng một số tổ chức phát hành này có tỷ lệ đòn bẩy cao và gặp khó khăn về dòng tiền, xuất phát từ các vướng mắc về pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hoặc bị ảnh hưởng khi thị trường bất động sản gặp khó khăn.

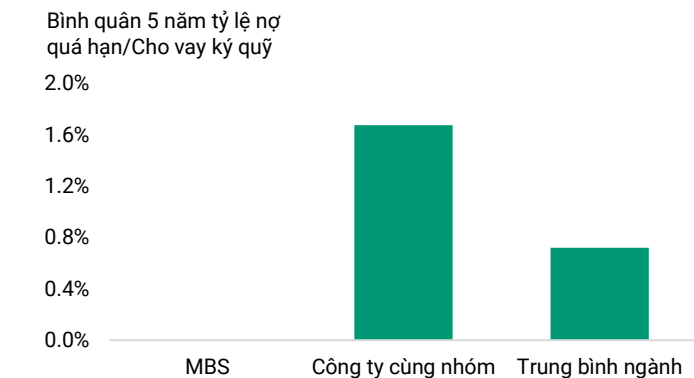
Theo ban lãnh đạo, MBS có kế hoạch áp dụng các tiêu chuẩn lựa chọn khách hàng nghiêm ngặt đối với hoạt động tư vấn và đầu tư trái phiếu khi công ty mở rộng mảng đầu tư công cụ tài chính trong 12–18 tháng tới. Công ty sẽ ưu tiên đầu tư vào trái phiếu của doanh nghiệp mà MBB đã thẩm định và trực tiếp quản lý tài sản bảo đảm.

#### Rủi ro cho vay ký quỹ được kiểm soát tốt

Rủi ro từ cho vay ký quỹ đã được kiểm soát tốt trong lịch sử, không có nợ quá hạn qua các năm (Hình 6) và mức độ tập trung tín dụng thấp (Hình 7), quy trình quản lý tài sản bảo đảm và yêu cầu ký quỹ được thiết lập chặt chẽ. Theo ban lãnh đạo, công ty giảm thiểu tổn thất tín dụng thông qua việc cảnh báo sớm cho khách hàng và quy trình bán giải chấp tự động.

Hình 6

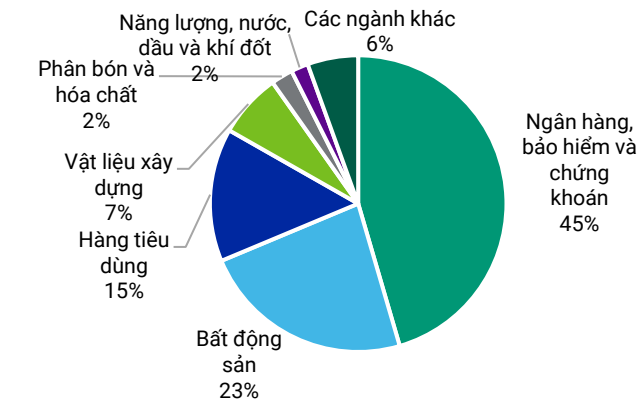
MBS không có nợ quá hạn cho vay ký quỹ qua các năm



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 7

Mức độ tập trung tín dụng thấp nhờ đa dạng hóa danh mục cho vay



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

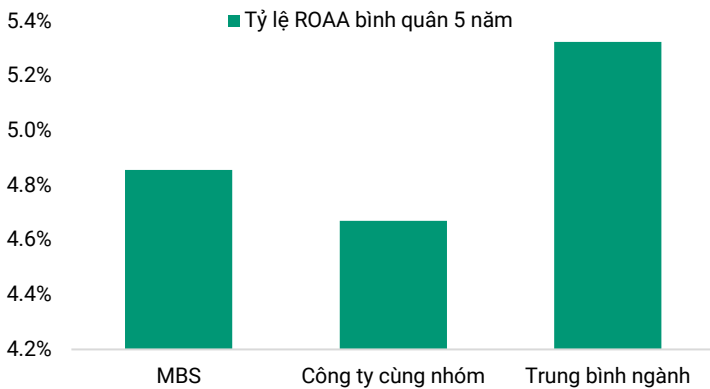
## KHẢ NĂNG SINH LỜI

Chúng tôi đánh giá khả năng sinh lời của MBS ở mức ‘Trên Trung Bình’ để phản ánh tỷ lệ ROAA cao hơn so với các công ty cùng nhóm đến từ các mảng kinh doanh chủ chốt – cho vay ký quỹ và đầu tư công cụ tài chính – mức biến động lợi nhuận thấp hơn trung bình ngành. Trong 12-18 tháng tới, chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ ROAA của MBS sẽ cải thiện nhờ tăng trưởng cho vay ký quỹ tốt hơn và tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất cao hơn.

*Tỷ lệ ROAA cao hơn so với các công ty cùng nhóm đến từ các mảng kinh doanh cốt lõi – cho vay ký quỹ và đầu tư công cụ tài chính*

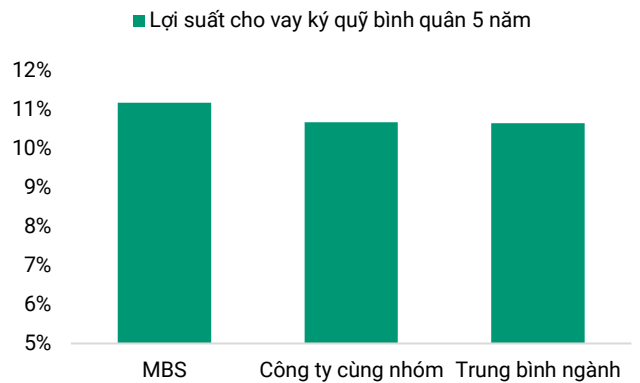
Trong giai đoạn 2020-2024, ROAA trung bình của công ty đạt 4.9%, cao hơn mức trung bình của các công ty cùng nhóm là 4.7%, nhờ tăng trưởng mạnh mẽ hoạt động cho vay ký quỹ và lãi suất cho vay cao hơn. MBS đã tận dụng được nền tảng khách hàng cá nhân mạnh mẽ và duy trì mức lợi suất cho vay trung bình 11.2%, cao hơn mức trung bình của các công ty cùng nhóm là 10.8%.

**Hình 8**  
**ROAA trung bình giai đoạn 2022-2024 cao hơn các công ty cùng nhóm**



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

**Hình 9**  
**Lợi suất cho vay trung bình giai đoạn 2022-2024 cao hơn các công ty cùng nhóm**



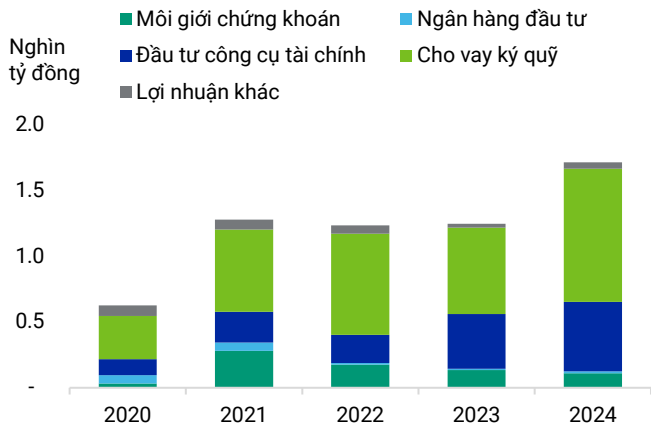
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Cơ cấu thu nhập của MBS khá đa dạng, giúp công ty có mức biến động lợi nhuận thấp hơn trung bình ngành (Hình 10 và 11).

Trong 3 năm qua, thu nhập từ cho vay ký quỹ chiếm phần lớn lợi nhuận hoạt động của MBS. Thu nhập từ các hoạt động đầu tư công cụ tài chính—chủ yếu là đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi (CD) và tiền gửi có kỳ hạn (TD) cho hoạt động kinh doanh nguồn vốn – tương đối ổn định.

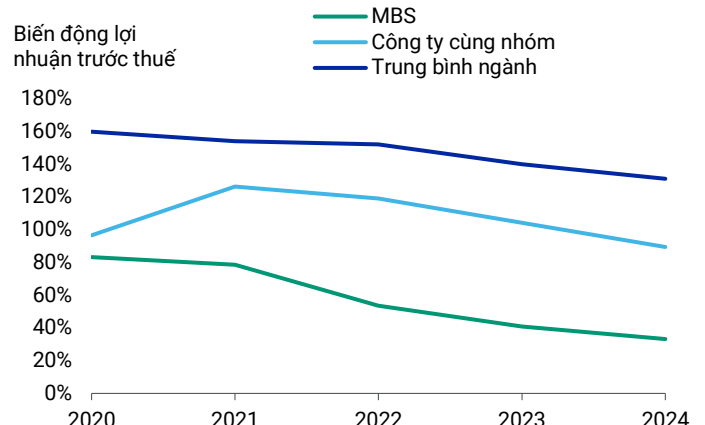
Theo ban lãnh đạo, MBS có kế hoạch tăng lợi suất tài sản bằng cách tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất cao hơn. Kết hợp với tăng trưởng mạnh mẽ của cho vay ký quỹ trong bối cảnh thị trường tích cực, chúng tôi kỳ vọng ROAA của MBS sẽ cải thiện trong 12–18 tháng tới.

**Hình 10**  
**Cơ cấu thu nhập đa dạng**



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

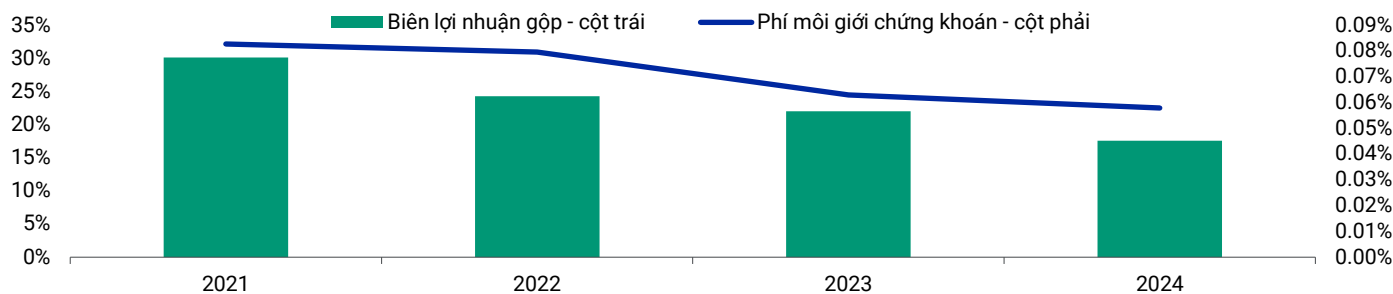
**Hình 11**  
**Mức biến động lợi nhuận thấp hơn trung bình ngành**



Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

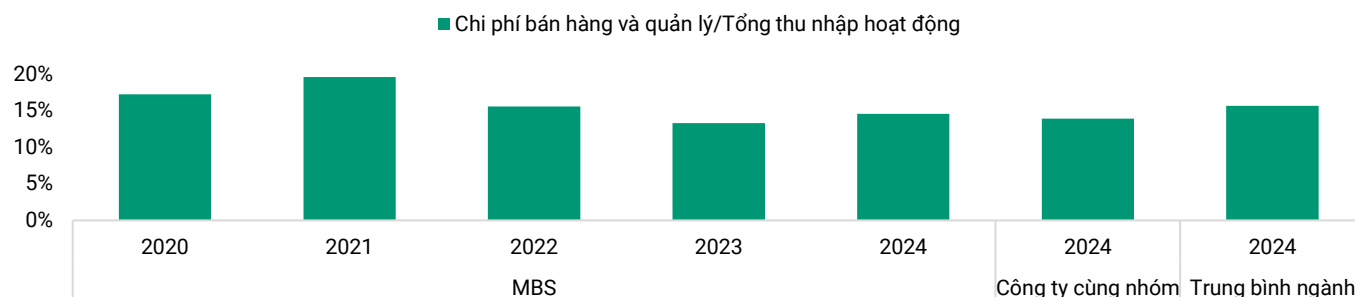
*Biên lợi nhuận gộp hoạt động môi giới chứng khoán giảm trong bối cảnh cạnh tranh tăng cao*

Doanh thu từ môi giới của MBS đã giảm dần kể từ năm 2021 do công ty áp dụng miễn phí giao dịch trên nền tảng kênh kỹ thuật số và tăng hoa hồng môi giới để thu hút khách hàng trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng. Trong vài năm qua, phí môi giới của MBS đã giảm từ 0.08% vào năm 2021 xuống còn 0.06% vào năm 2024 (Hình 12). Dù biên lợi nhuận gộp từ môi giới thấp hơn, MBS vẫn duy trì vị trí trong top 10 công ty chứng khoán có giá trị giao dịch lớn nhất trong 15 năm qua, nhờ vào mạng lưới khách hàng vững mạnh.

**Hình 12****Biên lợi nhuận gộp mảng môi giới chứng khoán giảm trong bối cảnh cạnh tranh tăng cao**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

MBS cũng có kế hoạch đẩy mạnh đầu tư vào chuyển đổi số để gia tăng năng suất lao động và thu hút khách hàng mới thông qua các sản phẩm số hóa. Theo ban lãnh đạo, quá trình chuyển đổi số đã giúp MBS tinh gọn 30%–40% nhân sự bộ phận hỗ trợ và tăng năng suất lao động thêm 26% trong năm 2024.

**Hình 13****Đẩy mạnh số hóa giúp gia tăng năng suất lao động**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

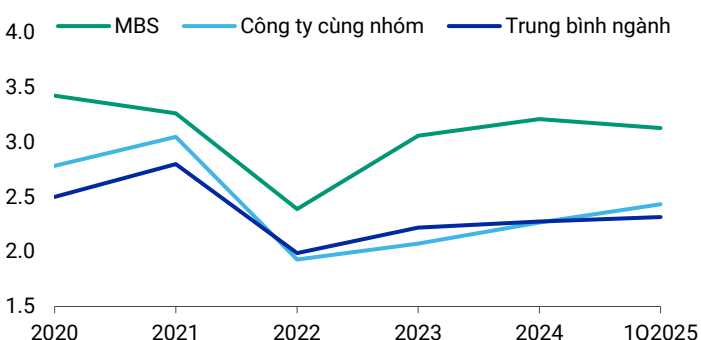
**ĐÒN BẨY**

Chúng tôi đánh giá đòn bẩy của MBS ở mức 'Trung Bình', phản ánh việc sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn cao hơn so với các công ty cùng nhóm để đẩy mạnh tăng trưởng tổng tài sản, cũng như mức tăng vốn thấp hơn. Chúng tôi kỳ vọng đòn bẩy của MBS sẽ duy trì ổn định trong 12-18 tháng tới, nhờ vào khả năng sinh lời cải thiện và lợi nhuận giữ lại hỗ trợ mức tăng trưởng tài sản hàng năm 15%.

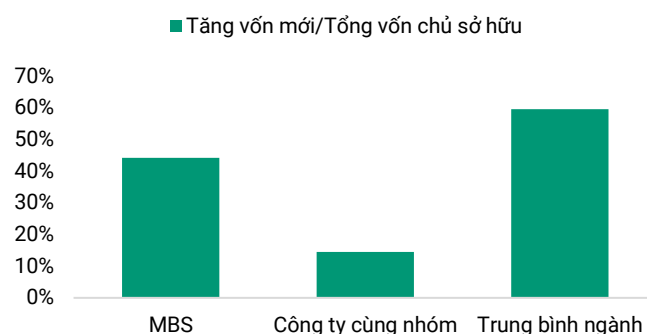
*Sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn cao hơn so với các công ty cùng nhóm để đẩy mạnh tăng trưởng tổng tài sản, cũng như mức tăng vốn thấp hơn*

Tỷ lệ đòn bẩy của MBS đã tăng lên 3.2 lần vào cuối năm 2024 từ 2.4 lần vào năm 2022, cao hơn mức trung bình của các công ty cùng nhóm là 2.5 lần. Trong ba năm qua, quy mô tăng vốn mới của MBS chiếm 42% tổng vốn chủ sở hữu bình quân, thấp hơn mức trung bình ngành là 60% (Hình 15).

Theo ban lãnh đạo, công ty có kế hoạch tăng vốn thêm 773 tỷ đồng trong năm 2025 và trả cổ tức tiền mặt trị giá 687 tỷ đồng. Do đó, nguồn vốn mới để hỗ trợ tăng trưởng mảng cho vay ký quỹ sẽ bị hạn chế. Chúng tôi lưu ý rằng tỷ lệ cho vay ký quỹ trên tổng vốn chủ sở hữu của MBS trung bình đạt 165% trong vòng năm năm vừa qua, so với ngưỡng quy định là 200% (Hình 16).

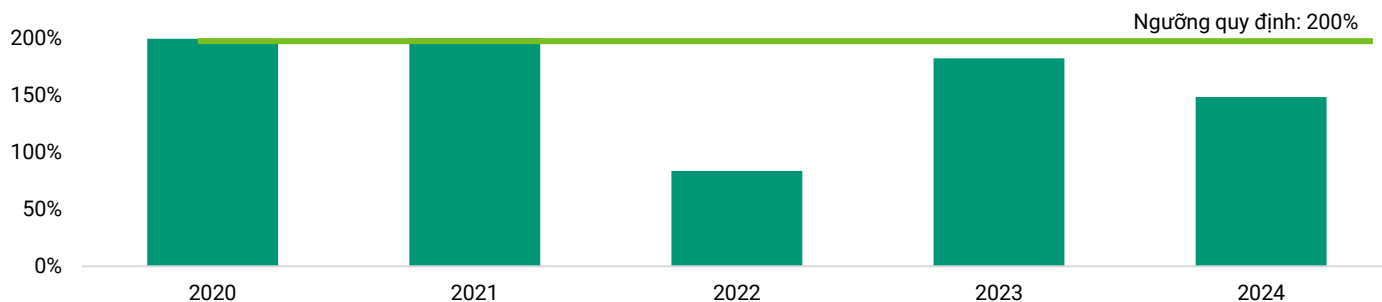
**Hình 14****Tỷ lệ đòn bẩy cao hơn công ty cùng nhóm**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

**Hình 15****Tăng vốn thấp hơn ngành trong 3 năm vừa qua**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating



**Hình 16****Tỷ lệ cho vay ký quỹ trên vốn chủ sở hữu của MBS**

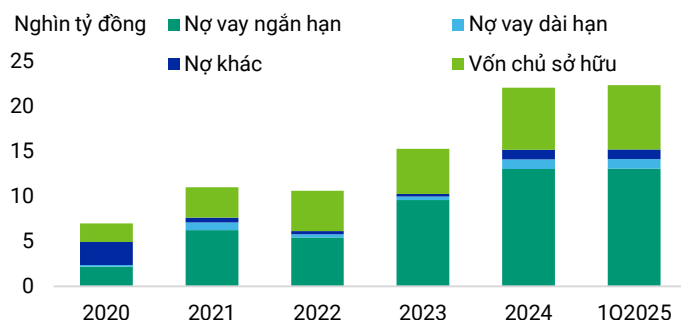
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

**NGUỒN VỐN VÀ THANH KHOẢN**

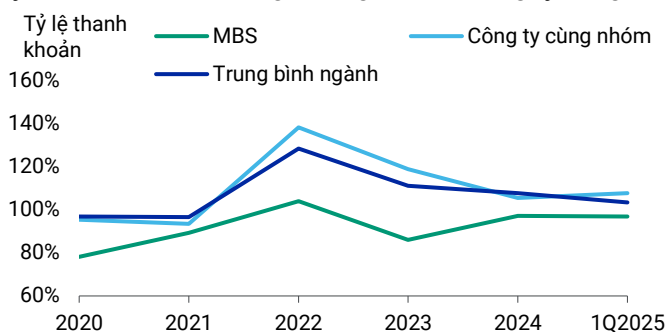
Chúng tôi đánh giá nguồn vốn và thanh khoản của MBS ở mức 'Trên Trung Bình', phản ánh quy mô tài sản thanh khoản lớn để đáp ứng các nghĩa vụ ngắn hạn, cơ cấu nguồn vốn đa dạng, cùng với lịch sử huy động vốn trong nước và quốc tế. Chúng tôi kỳ vọng nguồn vốn và thanh khoản của công ty sẽ ổn định trong 12-18 tháng tới.

*Rủi ro thanh khoản của công ty được kiểm soát tốt nhờ nguồn vốn đa dạng và quy mô bộ đệm tài sản thanh khoản cao*

Nhìn chung, rủi ro thanh khoản của MBS từ việc sử dụng nợ vay ngắn hạn cao hơn so với các công ty cùng nhóm được kiểm soát tốt, nhờ vào việc duy trì lượng tài sản thanh khoản lớn, bao gồm tiền gửi có kỳ hạn và CD. Trong 3 năm qua, khoản vay ngắn hạn chiếm 58% tổng tài sản của MBS, cao hơn mức trung bình ngành là 46%. Quy mô tài sản thanh khoản của công ty chiếm 37% tổng tài sản tính đến năm 2024, cao hơn mức trung bình ngành là 30%. Cuối năm 2024, tỷ lệ dòng tiền vào trên dòng tiền ra của MBS đạt 97%, tương đương với hầu hết các công ty cùng nhóm (Hình 18).

**Hình 17****Tăng cho vay ngắn hạn để đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động**

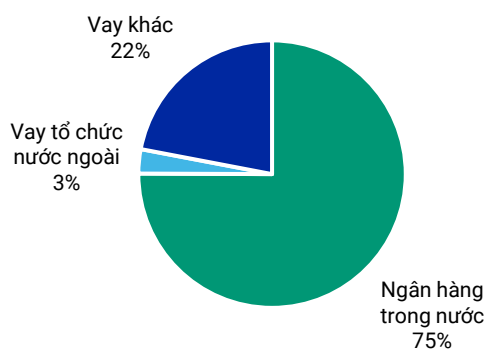
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

**Hình 18****Tỷ lệ thanh khoản tương đương với các công ty cùng nhóm**

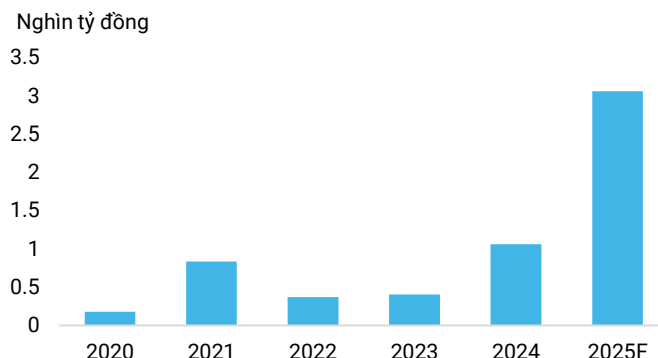
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Là một công ty chứng khoán lớn, MBS hiện duy trì các hạn mức tín dụng đáng kể, bao gồm hạn mức tín chấp từ nhiều ngân hàng trong nước để hỗ trợ mở rộng hoạt động kinh doanh của công ty. MBS cũng đã nhận được các khoản vay hợp vốn, song phương từ một số ngân hàng nước ngoài của Hàn Quốc, Đài Loan và Hồng Kông. Theo ban lãnh đạo, MBS cũng sẽ đa dạng hóa cơ cấu nguồn vốn thông qua các nguồn vay khác, ví dụ như phát hành trái phiếu.

MBS có kế hoạch phát hành tối đa 2 nghìn tỷ đồng trái phiếu không có tài sản bảo đảm vào năm 2025 và 2026 để tăng trưởng tài sản. Nếu thành công, nguồn vốn trung và dài hạn này sẽ giúp MBS tăng tính ổn định cho cơ cấu nguồn vốn.

**Hình 19****Cơ cấu nguồn vốn đa dạng**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

**Hình 20****Đẩy mạnh huy động nguồn vốn trái phiếu trung và dài hạn**

Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

LỊCH SỬ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Ngày	Loại xếp hạng	Xếp hạng	Triển vọng	Hành động
15/05/2025	Tổ chức phát hành dài hạn	A+	Ổn định	Xếp hạng lần đầu



**BẬC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM****Bậc Xếp hạng Tín nhiệm Dài hạn**

<b>AAA</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>cao nhất</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
<b>AA</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>rất cao</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
<b>A</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>trên trung bình</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
<b>BBB</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>trung bình</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
<b>BB</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>dưới trung bình</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
<b>B</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ <b>yếu</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và có thể tiến tới vỡ nợ, với triển vọng phục hồi mạnh mẽ.
<b>CCC</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ tín nhiệm <b>rất yếu</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và có khả năng vỡ nợ hoặc sắp vỡ nợ, thường có triển vọng phục hồi trung bình.
<b>CC</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ tín nhiệm <b>cực kỳ yếu</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và thường rơi vào tình trạng vỡ nợ, thường có triển vọng phục hồi kém.
<b>C</b>	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ uy tín tín dụng <b>yếu nhất</b> so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và thường đã vỡ nợ, với triển vọng phục hồi rất kém.

*Ghi chú: VIS Rating thêm các dấu + và – vào mỗi phân loại xếp hạng chung từ AA đến CCC. Dấu + chỉ ra rằng đối tượng được xếp hạng ở mức cao hơn trong danh mục xếp hạng chung; không có dấu hiệu nào áp dụng đối với xếp hạng ở vị trí trung vị; dấu – cho biết xếp hạng ở phần thấp hơn của danh mục xếp hạng chung đó.*

**PHỤ LỤC****Danh sách top 30 công ty chứng khoán theo tổng tài sản**

Danh sách các công ty chứng khoán trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Công ty quy mô lớn
2	TCBS	CTCP Chứng khoán Kỹ thương	Công ty quy mô lớn
3	VND	CTCP Chứng khoán VNDirect	Công ty quy mô lớn
4	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty quy mô lớn
5	VPSS	CTCP Chứng khoán VPS	Công ty quy mô lớn
6	MASVN	CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	Công ty quy mô lớn
7	VPBANKS	CTCP Chứng khoán VPBank	Công ty quy mô lớn
8	ACBS	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Công ty quy mô lớn
9	VCI	CTCP Chứng khoán VietCap	Công ty quy mô lớn
10	MBS	CTCP Chứng khoán MB	Công ty quy mô lớn
11	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	Công ty quy mô vừa
12	KIS	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam	Công ty quy mô vừa
13	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Công ty quy mô vừa
14	KAFI	CTCP Chứng khoán KAFI	Công ty quy mô vừa
15	VCBS	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
16	ORS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	Công ty quy mô vừa
17	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	Công ty quy mô vừa
18	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	Công ty quy mô vừa
19	KBSV	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam	Công ty quy mô vừa
20	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
21	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	Công ty quy mô nhỏ
22	HDBS	CTCP Chứng khoán HD	Công ty quy mô nhỏ
23	SSV	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
24	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	Công ty quy mô nhỏ
25	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Công ty quy mô nhỏ
26	YSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
27	MBKE	Công ty TNHH Chứng khoán Maybank	Công ty quy mô nhỏ
28	DSC	CTCP Chứng khoán DSC	Công ty quy mô nhỏ
29	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	Công ty quy mô nhỏ
30	LVS	CTCP Chứng khoán LPBank	Công ty quy mô nhỏ

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody’s nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody’s cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody’s không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody’s.

## MIỀN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NỮ TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VÊ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VUA NẾU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYÊN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGU Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề “Thông Tin Doanh Nghiệp”.



Empowering Better Decisions